

Bản án số: 123/2022/DS-PT

Ngày: 05/5/2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Liên Anh

**Các thẩm phán:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Ông Lê Thanh Bình

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký

Tòa án

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:** Bà Nguyễn Như Quỳnh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 83/2022/TLPT-DS ngày 17/3/2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 79/2022/QĐ-PT ngày 30/3/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐPT- HPT ngày 21/4/2022 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1953.

Trú tại: Số 249 đường Hoàng Mai, tổ 23, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Thơ – Luật sư Công ty Luật TNHH Năng & Partner.

Địa chỉ: Phòng 19.7, tòa nhà Vimeco E9 Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

**2. Bị đơn:** Ông Lương Hùng Long, sinh năm 1964.

Bà Nguyễn Thị Phương Lan, sinh năm 1968.

Cùng trú tại: Phòng 606, cầu thang 2, tòa nhà CT5, khu đô thị Mỹ Đình – Sông Đà, TDP số 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ 6, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh năm 1982.

Trú tại: Số 25A, ngõ 22/5 Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Mạnh Tuấn, sinh năm 1985.

Trú tại: Tô 23, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của ông Lương Hùng Long là bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:**

***Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vân trình bày:***

Ngày 22/8/2008 bà cùng chồng bà là ông Nguyễn Mạnh Tiến có cho ông Lương Hùng Long và vợ là bà Nguyễn Thị Phương Lan vay số tiền 340.000.000 đồng. Khi vay hai bên có lập giấy tờ viết tay với nhau, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận. Cụ thể có giấy vay tiền viết tay ký tên Lương Hùng Long và Phương Lan đề ngày 22/8/2008; giấy cam kết viết tay ký tên Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan đề ngày 08/11/2008. Trong giấy vay tiền thể hiện nội dung khi cần trả tiền, bà và ông Tiến cho cần báo trước ông Long, bà Lan 3 ngày. Trong giấy cam kết ngày 08/11/2008 ông Long và bà Lan cam kết thanh toán cho vợ chồng bà 50% trong vòng 45 ngày đầu tiên, một tháng tiếp theo cố gắng thực hiện thanh toán phần còn lại. Tuy nhiên, kể từ ngày giao tiền cho ông Long, bà Lan tới nay đã 12 năm, ông Long và bà Lan luôn cố tình không chịu trả nợ. Do là chỗ quen biết nên chúng bà cũng chỉ gọi điện nhắc nhở với mong muốn ông Long và bà Lan sớm trả nợ cho chúng bà. Cho tới nay, bà vẫn chưa thu được một đồng nào kể cả gốc và lãi từ ông Long và bà Lan. Năm 2014, chồng bà là ông Nguyễn Mạnh Tiến mất do mắc bệnh hiểm nghèo. Do vậy đối với khoản nợ này bà là người có quyền thay mặt chồng bà đứng ra thu hồi số nợ trên. Vì thế, bà đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội buộc ông Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan phải trả cho bà số tiền 340.000.000 đồng.

***Bị đơn ông Lương Hùng Long trình bày:***

Ông xác nhận ông và vợ ông là bà Nguyễn Thị Phương Lan đã vay của bà Nguyễn Thị Vân và ông Nguyễn Mạnh Tiến số tiền 340.000.000 đồng. Ông và vợ ông vay số tiền này của bà Vân, ông Tiến có viết giấy vay tiền ký tên Lương Hùng Long và Phương Lan đề ngày 22/8/2008; giấy cam kết viết tay ký tên Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan đề ngày 08/11/2008. Số tiền này là số tiền do ông Tiến nhờ ông gửi cho vợ chồng Võ Khánh Dương và Nguyễn Thị Quỳnh Anh để lấy lãi. Nhưng ông Tiến muốn nhờ ông viết giấy vay tiền cho yên tâm vì không quen biết vợ chồng Dương – Quỳnh Anh. Số tiền này sau đó đã bị vợ chồng Dương – Quỳnh Anh lừa và bỏ trốn, hiện nay vợ chồng nhà Dương- Quỳnh Anh đã bị kết án tù. Ông chưa được vợ chồng Dương – Quỳnh Anh trả tiền. Ông đã trả cho ông Tiến được 200.000.000 đồng nhưng trả thành nhiều lần nên không có giấy tờ gì. Ông mong muốn bà Vân xác nhận việc này cho ông. Ông và vợ ông tiếp tục đòi tiền để trả cho bà Vân. Ông và vợ ông đồng ý trả bà Vân số tiền 340.000.000 đồng nhưng vì khó khăn nên mong Bà Vân tạo điều kiện cho vợ chồng ông trả dần.

***Bị đơn là Bà Nguyễn Thị Phương Lan trình bày:***

Bà và chồng bà có nhận của ông Tiến (Chồng bà Nguyễn Thị Vân) là nguyên đơn số tiền là 340.000.000 đồng do ông Tiến nhờ chồng bà đưa cho vợ chồng Quỳnh Dương vay và trả lãi cho ông Tiến. Nhưng không tin tưởng vợ chồng Quỳnh Dương nên đã nhờ vợ chồng bà nhận và chuyển tiền lãi do vợ chồng Quỳnh Dương trả chồng bà chuyển trả hết cho ông Tiến. Tháng 10/2008 vợ chồng Quỳnh Dương vỡ nợ bỏ trốn. Lúc này, ông Tiến đến đòi tiền vợ chồng bà trong thời gian này bà đã trả vật cho ông Tiến, số tiền khoảng 200.000.000 đồng do trả vật nên không ghi vào giấy nợ, bà mong muốn bà Vân xem xét cho bà số tiền này. Số tiền nêu trên đã được bà khai báo trong vụ án nêu trên. Cho đến nay bà vẫn đang theo đuổi đòi quyền lợi hợp pháp của mình. Bà xác định khi nào bà đòi được tiền sẽ trả cho ông Tiến bà Vân theo tỷ lệ bà đòi được trong vụ án. Do sức khỏe bà không được tốt, bà xin để chồng bà đứng ra toàn quyền giải quyết với cơ quan chức năng và bà Vân.

***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thanh Hương, chị Nguyễn Thị Thanh Hà, anh Nguyễn Mạnh Tuấn*** có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt và có ý kiến đồng ý việc bà Nguyễn Thị Vân khởi kiện đòi nợ ông Long, bà Lan. Mọi ý kiến của bà Vân trong các bản tự khai, biên bản hòa giải hay tại phiên tòa cũng là ý kiến của chị Hương, chị Hà, anh Tuấn.

***Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đã quyết định:***

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vân.

Buộc ông Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan phải trả cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn ông Lương Hùng Long kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm.

***Tại phiên tòa:***

***Bị đơn ông Lương Hùng Long*** trình bày số tiền 340.000.000 đồng vợ chồng ông ký vay của ông Tiến bà Vân thực chất là tiền đầu tư làm ăn. Ông đã trả vợ chồng bà Vân 200.000.000 đồng nhưng ông không còn lưu giữ được tài liệu về việc đã thanh toán 200.000.000 đồng. Nay việc làm ăn không có hiệu quả đề nghị HĐXX xem xét.

***Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vân*** đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

***Bị đơn bà Nguyễn Thị Phương Lan và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thanh Hương, chị Nguyễn Thị Thanh Hà, anh Nguyễn Mạnh Tuấn*** vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX công bố lời khai của các đương sự vắng mặt.

***Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:***

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

**Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị đơn ông Lương Hùng Long nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

#### **Về nội dung:**

Xét thấy: Giấy vay tiền viết tay ký tên Lương Hùng Long và Phương Lan đề ngày 22/8/2008 giấy cam kết viết tay ký tên Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan đề ngày 08/11/2008 và sự thừa nhận của bị đơn, có đủ cơ sở để xác định ngày 22/8/2008 vợ chồng ông Lương Hùng Long, bà Nguyễn Thị Phương Lan vay số tiền 340.000.000 đồng của vợ chồng ông Nguyễn Mạnh Tiến, bà Nguyễn Thị Vân. Thời hạn vay theo giấy cam kết ngày 08/11/2008 thì bị đơn có nghĩa vụ trả 50% số nợ sau 45 ngày kể từ ngày 08/11/2008 và sau đó 01 tháng trả hết số nợ còn lại do vậy tính đến ngày khởi kiện đã quá thời hạn trả nợ theo thỏa thuận.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn có lời khai số tiền 340.000.000 đồng ông Long, bà Lan viết giấy nhận nợ với bà Vân, ông Tiến là số tiền do ông Tiến nhờ ông Long gửi cho vợ chồng Võ Khánh Dương và Nguyễn Thị Quỳnh Anh để lấy lãi và ông Long, bà Lan đã trả ông Tiến 200.000.000 đồng nhưng do trả thành nhiều lần nên không có giấy tờ. Nguyên đơn không thừa nhận lời khai nói trên của bị đơn và tại Tòa án cấp sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm bị đơn không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên không có cơ sở để chấp nhận lời khai của bị đơn.

Ông Nguyễn Mạnh Tiến chết ngày 23/4/2014, hàng thừa kế thứ nhất của ông Tiến gồm có vợ là bà Nguyễn Thị Vân và 03 con là chị Nguyễn Thị Thanh Hương, chị Nguyễn Thị Thanh Hà và anh Nguyễn Mạnh Tuấn. Chị Nguyễn Thị Thanh Hương, chị Nguyễn Thị Thanh Hà và anh Nguyễn Mạnh Tuấn có ý kiến đồng ý để bà Nguyễn Thị Vân thay mặt đứng ra đòi tiền và mọi ý kiến của bà Vân cũng là ý kiến của chị Hương, chị Hà và anh Tuấn.

Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán trả cho nguyên đơn số tiền 340.000.000 đồng là căn cứ.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Long

#### **Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm:

Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, ông Long phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp.

**Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bị đơn ông Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan phải chịu 17.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Vân 8.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AK/2010/0009811 ngày 04/11/2020).

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Căn cứ:**

- Điều 463, 466, 468, 470 và 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vân.

Buộc ông Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan phải trả cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng.

#### **Về án phí:**

**Án phí dân sự phúc thẩm:**

Bị đơn ông Long phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu dự phí kháng cáo số 0033746 ngày 19/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bị đơn ông Lương Hùng Long và bà Nguyễn Thị Phương Lan phải chịu 17.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Vân 8.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AK/2010/0009811 ngày 04/11/2020).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Liên Anh**